

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN PHÚ TÂN
TỈNH AN GIANG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 27/2020/HS-ST
Ngày 24-11-2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN PHÚ TÂN**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm, gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Tâm Nhân

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Thái Công Sết
2. Ông Huỳnh Văn Sức

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Mai Thy là thư ký Tòa án nhân dân huyện Phú Tân.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Phú Tân tham gia phiên tòa:

Ông Lưu Tiến Dũng là Kiểm sát viên.

Ngày 24 tháng 11 năm 2020 tại Hội trường Ủy ban nhân dân xã Hiệp Xương xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 24/2020/TLST-HS ngày 16 tháng 10 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 22/2020/QĐXXST-HS ngày 09 tháng 11 năm 2020, đối với bị cáo:

Họ và tên: Triệu Thái H, sinh năm 1983, tại huyện Chợ Mới, tỉnh An Giang.
Tên gọi khác: Cồn.

Nơi cư trú ấp L, xã K, huyện C, tỉnh An Giang; Nghề nghiệp: làm thuê;
Trình độ văn hóa (học vấn): lớp 03/12; Dân tộc: kinh; Giới tính: nam; Tôn giáo:
Phật giáo Hòa Hảo; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Triệu Thành Sai và bà Thái Thị Sáu; Vợ là Trương Thị Hồng Nhung (ly hôn) và Huỳnh Thị Sinh (chung sống như vợ chồng) và 01 con; Tiền án: không; Tiền sự: không;

Nhân thân:

Ngày 30-9-2013, bị Tòa án nhân dân thành phố Châu Đốc, tỉnh An Giang xử phạt 01 năm tù về tội trộm cắp tài sản. Chấp hành xong hình phạt vào ngày 08-7-2014;

Ngày 13-3-2015, bị Tòa án nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh An Giang xử phạt 02 năm tù về tội trộm cắp tài sản. Ngày 05-5-2015, Tòa án nhân dân tỉnh An

Giang xử phúc thẩm, không chấp nhận kháng cáo và giữ nguyên bản án sơ thẩm. Chấp hành xong hình phạt ngày 08-9-2016.

Bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 11-8-2020 đến nay. Bị cáo có mặt.

- *Bị hại:* Anh Nguyễn Thanh T, sinh năm 1977 (có mặt).

Nơi cư trú: ấp B, xã B, huyện T, tỉnh An Giang.

- *Người làm chứng:*

1. Ông NLC1, sinh năm 1970

2. Anh NLC2, sinh năm 1987

Những người làm chứng đều có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 08 giờ ngày 11-8-2020, H thuê xe đồ, mang theo 01 cây kìm bằng kim loại cán bằng nhựa màu xanh; 01 cây khóa kiểu ống điều hình chữ L bằng kim loại đầu số 08; 01 cây khóa dẹp số 10; 02 thanh kim loại (cây đoãn) và 01 biển số xe 68T1-081.90 đi từ nhà (huyện Chợ Mới) sang địa bàn huyện Phú Tân, tỉnh An Giang để tìm, lấy trộm xe mô tô.

Khi qua phà “Thuận Giang” thuộc huyện Phú Tân, tỉnh An Giang, H mua 01 xe đạp cũ, trị giá 155.000 đồng của người phụ nữ bán phế liệu (chưa rõ họ tên và địa chỉ) để làm phương tiện di chuyển.

Cùng ngày, H chạy xe đạp đến khu vực ấp Hiệp Hưng, xã Hiệp Xương, huyện Phú Tân thì thấy xe mô tô nhãn hiệu Honda loại xe Wave màu đỏ-đen-bạc biển số 67K1-433.33 của anh Nguyễn Thanh T dựng bên đường, không khóa cở, không ai trông giữ. Lúc này, H dựng xe đạp cách đó khoảng 300 mét rồi đi bộ lại chỗ đậu xe mô tô. H dùng cây đoãn mở khóa, nổ máy xe, chạy về hướng xã Phú Bình. Sau đó, H gỡ biển số 67K1-433.33 của xe mô tô đã lấy trộm, gắn vào biển số 68T1-081.90 và ném bỏ biển số 67K1-433.33 xuống kênh. H tiếp tục điều khiển xe mô tô qua đò Phú Bình – Vĩnh Tre đến địa bàn huyện Châu Phú, tỉnh An Giang để tìm nơi tiêu thụ. Trên đường đi đến khu vực ấp Vĩnh Lợi, xã Vĩnh Thạnh Trung, huyện Châu Phú thì H bị lực lượng Công an xã Vĩnh Thạnh Trung kiểm tra hành chính, phát hiện H lấy trộm xe mô tô của người khác và chuyển H cùng tang vật cho Cơ quan điều tra – Công an huyện Phú Tân xử lý theo thẩm quyền.

Tại kết luận giám định số 38/KL-TTHS ngày 17-8-2020 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự, xác định: 01 xe mô tô loại 02 bánh biển số 67K1-433.33, số khung 1257FY81178, số máy HC12E7181196, hiệu HONDA WAVE màu sơn đỏ-đen-bạc đã qua sử dụng, có giá 9.000.000 đồng.

Ngày 20-8-2020, Cơ quan Cảnh sát điều tra – Công an huyện Phú Tân khởi tố vụ án, bị can Triệu Thái H để điều tra, xử lý.

- Lời khai của bị hại Nguyễn Thanh T trong giai đoạn điều tra: Anh T đã nhận lại tài sản, không yêu cầu bồi thường, Anh T chỉ yêu cầu xử lý hình sự đối với H.

Ý kiến của bị hại Nguyễn Thanh T tại phiên tòa: Anh T không yêu cầu bồi thường thiệt hại, không yêu cầu giảm nhẹ hình phạt, đề nghị Tòa án xử lý theo quy định của pháp luật đối với hành vi của bị cáo H.

- Lời khai của người làm chứng trong giai đoạn điều tra và tại phiên tòa trình bày như nội dung vụ án.

Cáo trạng số 24/CT-VKS-PT ngày 15 tháng 10 năm 2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Phú Tân truy tố bị cáo Triệu Thái H về tội trộm cắp tài sản theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa, ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Phú Tân vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố như cáo trạng đã công bố, đề nghị Tòa án áp dụng: điểm s khoản 1 Điều 51, khoản 1 Điều 173, Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017, xử phạt bị cáo Triệu Thái H mức hình phạt tù 02 năm đến 02 năm 06 tháng tù về tội trộm cắp tài sản. Thời hạn tù tính từ ngày 11-8-2020.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Phú Tân đề nghị Tòa án không áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền do bị cáo H có nghề nghiệp không ổn định.

Về biện pháp tư pháp: đề nghị Tòa án áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Chiếc xe mô tô biển số 67K1-433.33, hiệu HONDA WAVE màu sơn đỏ-đen-bạc của bị hại Nguyễn Thanh T. Giai đoạn điều tra, anh Nguyễn Thanh T đã nhận lại chiếc xe mô tô là có căn cứ và không yêu cầu bồi thường thiệt hại nên không xem xét.

Cơ quan Cảnh sát điều tra xác minh biển số 68T1 – 081.90 là của anh Nguyễn Văn Hốp nên đã trả lại cho anh Hốp (do anh Nguyễn Văn Chùng nhận thay) là có căn cứ.

Cơ quan Cảnh sát điều tra thu giữ: 01 cây kìm bằng kim loại cán bằng nhựa màu xanh dài 11,5 xen-ti-mét đã qua sử dụng; 01 cây khóa kiểu đẹp bằng kim loại một đầu tròn 01 đầu vuông hai đầu số 10 có chữ CHROME VANADIUM chiều dài 13,8 xen-ti-mét đã qua sử dụng; 01 cây khóa kiểu ống điều bằng kim loại chữ L loại 08 mi-li-mét kích thước 11 x 05 xen-ti-mét đã qua sử dụng; 01 thanh kim loại một đầu lục giác một đầu đẹp và nhọn chiều dài 06 xen-ti-mét đã qua sử dụng; 01 thanh kim loại một đầu lục giác một đầu đẹp và nhọn chiều dài 5,3 xen-ti-mét đã

qua sử dụng là công cụ bị cáo dùng vào việc phạm tội và không có giá trị nên đề nghị Tòa án tịch thu và tiêu hủy.

Tại phiên tòa: Bị cáo H không có ý kiến tranh luận, bị cáo chỉ xin giảm nhẹ hình phạt để bị cáo sớm về nuôi vợ, con, làm người có ích cho xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ trong hồ sơ đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Phú Tân, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Phú Tân, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Bị cáo, bị hại và người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời khai nhận tội của bị cáo H phù hợp với cáo trạng của Viện kiểm sát, lời khai của bị hại, người làm chứng, tài liệu trong hồ sơ vụ án như: Biên bản khám nghiệm hiện trường ngày 12-8-2020, Sơ đồ hiện trường và bản ảnh hiện trường ngày 12-8-2020, biên bản kiểm tra ổ khóa xe mô tô ngày 13-8-2020, bản ảnh tang vật, kết luận định giá tài sản số 38/KL-TTHS ngày 17-8-2020.

[3] Tại các chứng cứ vừa nêu trên, có cơ sở xác định: Khoảng 08 giờ ngày 11-8-2020, do cần có tiền tiêu xài cá nhân, bị cáo Triệu Thái H có hành vi bí mật, lén lút lấy trộm tài sản là chiếc xe mô tô biển số 67K1-433.33, hiệu HONDA WAVE màu sơn đỏ-đen-bạc của bị hại Nguyễn Thanh T, trị giá 9.000.000 đồng, mang đi tiêu thụ thì bị phát hiện. Do đó, Viện kiểm sát nhân dân huyện Phú Tân truy tố bị cáo H về tội trộm cắp tài sản theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017 là có căn cứ, đúng người, đúng tội.

[4] Về nhân thân, mức độ nguy hiểm, tính chất của hành vi phạm tội, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo như sau:

Bị cáo H có năng lực trách nhiệm hình sự về tội phạm do bị cáo thực hiện. Bị cáo nhận thức được việc trộm cắp tài sản là sai trái, vi phạm pháp luật nhưng bị cáo vẫn cố ý phạm tội để thỏa mãn mục đích có tiền tiêu xài. Bị cáo có nhân thân không tốt, đã 02 lần phạm tội trộm cắp tài sản, chấp hành xong hình phạt tù nhưng bị cáo không chịu sửa đổi tính tình mà vẫn tiếp tục phạm tội.

Lần phạm tội này, bị cáo lợi dụng việc không ai trông giữ và lấy trộm tài sản của người khác. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm quyền sở hữu đối với chiếc xe mô tô mà hàng ngày bị hại dùng làm phương tiện đi lại làm thuê kiếm sống, gây bức xúc, lo lắng cho người dân, ảnh hưởng đến tình hình an

ninh trật tự tại địa phương. Vì vậy, cần phải có hình phạt nghiêm khắc đối với hành vi phạm tội của bị cáo, nhằm cải tạo bị cáo, phòng ngừa chung cho xã hội.

Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Tại phiên tòa, bị cáo H thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017. Do đó, Tòa án quyết định mức hình phạt tù trên cơ sở có xem xét tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự nêu trên để bị cáo biết sửa chữa sai phạm của bản thân, trở thành công dân có ích cho xã hội, sớm về lo chí thú lao động tạo thu nhập kinh tế cho gia đình, chăm lo con nhỏ.

Theo khoản 5 Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 thì bị cáo còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 50.000.000 đồng. Tuy nhiên bị cáo H có nghề nghiệp không ổn định, hoàn cảnh kinh tế khó khăn. Do đó, Tòa án quyết định không áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với bị cáo.

[5] Về trách nhiệm dân sự: Bị hại anh Nguyễn Thanh T không ý kiến yêu cầu bồi thường thiệt hại nên Tòa án không xem xét.

[6] Về xử lý vật chứng:

Vật chứng là chiếc xe mô tô biển số 67K1-433.33, hiệu HONDA WAVE màu sơn đỏ-đen-bạc của bị hại Nguyễn Thanh T. Giai đoạn điều tra, anh Nguyễn Thanh T đã nhận lại chiếc xe mô tô là có căn cứ. Vì vậy, Tòa án không xem xét, xử lý.

Cơ quan Cảnh sát điều tra xác minh biển số 68T1 – 081.90 là của anh Nguyễn Văn Hộp nên đã trả lại cho anh Hộp (do anh Nguyễn Văn Chứng nhận thay) là có căn cứ. Vì vậy, Tòa án không xem xét, xử lý.

Vật chứng gồm: 01 cây kìm bằng kim loại cán bằng nhựa màu xanh dài 11,5 xen-ti-mét đã qua sử dụng; 01 cây khóa kiểu đẹp bằng kim loại một đầu tròn 01 đầu vuông hai đầu số 10 có chữ CHROME VANADIUM chiều dài 13,8 xen-ti-mét đã qua sử dụng; 01 cây khóa kiểu ống điều bằng kim loại chữ L loại 08 mi-li-mét kích thước 11 x 05 xen-ti-mét đã qua sử dụng; 01 thanh kim loại một đầu lục giác một đầu đẹp và nhọn chiều dài 06 xen-ti-mét đã qua sử dụng; 01 thanh kim loại một đầu lục giác một đầu đẹp và nhọn chiều dài 5,3 xen-ti-mét đã qua sử dụng là công cụ do bị cáo dùng vào việc phạm tội và không có giá trị nên Tòa án tịch thu và tiêu hủy theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017; khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

[7] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 173, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017;

Tuyên bố bị cáo Triệu Thái H (Cồn) phạm tội trộm cắp tài sản;

Xử phạt bị cáo Triệu Thái H (Cồn) 02 (Hai) năm 06 (Sáu) tháng tù về tội trộm cắp tài sản. Thời hạn tù kể từ ngày 11-8-2020.

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017; khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Tịch thu và tiêu hủy gồm: 01 cây kim bằng kim loại cán bằng nhựa màu xanh dài 11,5 xen-ti-mét đã qua sử dụng; 01 cây khóa kiểu đẹp bằng kim loại một đầu tròn 01 đầu vuông hai đầu số 10 có chữ CHROME VANADIUM chiều dài 13,8 xen-ti-mét đã qua sử dụng; 01 cây khóa kiểu ống điều bằng kim loại chữ L loại 08 mi-li-mét kích thước 11 x 05 xen-ti-mét đã qua sử dụng; 01 thanh kim loại một đầu lục giác một đầu đẹp và nhọn chiều dài 06 xen-ti-mét đã qua sử dụng; 01 thanh kim loại một đầu lục giác một đầu đẹp và nhọn chiều dài 5,3 xen-ti-mét đã qua sử dụng.

(Cơ quan Thi hành án dân sự huyện Phú Tân, tỉnh An Giang đang quản lý các vật chứng, tài sản trên theo biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 15-10-2020)

Căn cứ vào Điều 136, Điều 331 và Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Bị cáo Triệu Thái H phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm;

Thời hạn kháng cáo đối với bản án sơ thẩm là 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Bị cáo (1);
- Bị hại (1);
- Viện kiểm sát nhân dân cùng cấp (2);
- Tòa án nhân dân tỉnh An Giang (1);
- Viện kiểm sát nhân dân tỉnh An Giang (1);
- Sở Tư pháp tỉnh An Giang (1);
- Nhà tạm giữ thuộc Công an huyện Phú Tân (3);
- Chi cục thi hành án dân sự huyện Phú Tân (1);
- Lưu: Văn thư, hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Tâm Nhân